

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 08- 10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Tấn Đồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Thành Long**

Ông **Huỳnh Văn Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Hoàng Cúc**, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Nhựt Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T1 (tên gọi khác: **T2**), sinh năm 1984 tại huyện M. Nơi cư trú ấp M1, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc C1 (chết) và bà Ngô Kim N2; có vợ là Trần Thị Bảo Y (đã ly hôn năm 2016) và 01con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Anh **Trần Lữ Tuấn N1**, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú ấp M1, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị **Trần Thị Bảo Y**, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú ấp M1, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

2. Bà **Nguyễn Thị N3**, sinh năm 1963; địa chỉ cư trú ấp M1, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thanh T1 có cho bị hại Trần Lữ Tuấn N1 vay số tiền 15.000.000 đồng. Đến đầu tháng 12 năm 2020, bị cáo T1 yêu

cầu N1 trả lại số tiền này, do không có tiền để trả cho T1 nên N1 đã nhờ em ruột của mình là Bảo Y (Bảo Y là vợ của bị cáo T1 đã ly hôn) trả cho T1 với số tiền là 9.000.000 đồng.

Vào lúc khoảng 10 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2020, bị cáo T1 đang ở trong tiệm sửa xe của mình thuộc ấp M1, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long thì nhìn thấy N1 đi bộ ngang nên kêu N1 đi vào nói chuyện. Khi N1 vào bên trong tiệm sửa xe thì cả hai ngồi trên ghế nhựa nói chuyện, T1 yêu cầu N1 trả số tiền 6.000.000 đồng còn nợ lại, N1 không đồng ý trả và nói đã trả đủ số tiền nợ thì hai bên xảy ra mâu thuẫn. Lúc này N1 đứng dậy định đi ra về thì T1 cầm lấy 01 (một) đoạn thanh kim loại rắn, chắc (cây chống cần câu cá), màu trắng, hình tròn, chiều dài 88cm, đường kính 1,3cm, một đầu hình chữ V và một đầu gắn chì mũi hơi nhọn, trọng lượng 240 gam dự định đánh N1, thấy vậy N1 bỏ chạy ra ngoài và vấp vào bậc thềm phía trước té ngã và làm rơi chiếc điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen đang cầm trên tay xuống nền bê tông. Bị cáo T1 tay phải cầm thanh kim loại đánh trúng vào vùng vai, lưng trái của N1 02 (hai) cái, T1 tiếp tục đánh tiếp cái thứ ba vào vùng vai của N1 nhưng N1 đưa tay phải lên đỡ và trúng vào các ngón 3,4 bàn tay phải của N1 gây thương tích.

Sau khi sự việc xảy ra N1 đã đến Công an xã C, huyện M trình báo sự việc. Ngày 26 tháng 12 năm 2020, N1 làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và khởi tố vụ án hình sự đối với T1.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 19/2021/TgT, ngày 04/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận về thương tích của N1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm vùng trán và sau tai trái được điều trị hồi phục. Tỷ lệ 00% (không phần trăm).

- Chấn thương ngón 3 và 4 bàn tay phải được điều trị, hiện tại còn biến đổi sắc tố móng tay ngón 3 và 4 bàn tay phải. Tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

Ngày 14/4/2021, bị cáo T1 bị khởi tố về tội: Cố ý gây thương tích và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định thương tích của anh N1 có tỷ lệ thương tật 02% là do bị cáo gây ra.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) đoạn thanh kim loại (cây chống cần câu cá), màu trắng, hình tròn, chiều dài 88cm, đường kính 1,3cm, một đầu hình chữ V và một đầu gắn chì mũi hơi nhọn, trọng lượng 240 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T1. Đây là công cụ dùng để thực hiện tội phạm nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị hại N1. Tuy nhiên, tại phiên tòa do bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại nên chiếc điện thoại là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T1. Hiện nay điện thoại bị hư hỏng nên bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Hiện nay anh N1 yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: Chi phí khám, điều trị thương tích, chi phí đi lại khám điều trị thương tích, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần và chiếc điện thoại di động hiệu REDMI với tổng số tiền là 14.741.260 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của anh N1 và đã bồi thường xong; trong đó bị cáo nộp trong quá trình điều tra số tiền 2.000.000 đồng, hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện M đang quản lý và anh N1 nhận trực tiếp tại phiên tòa số tiền 12.741.260 đồng.

Tại Cáo trạng số: 38/CT.VKS .MT ngày 02 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T1 phạm tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 65; các điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T1 phạm tội: Cố ý gây thương tích và đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo; Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại đã giải quyết xong. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn thanh kim loại (cây chống cần câu cá), màu trắng, hình tròn, chiều dài 88cm, đường kính 1,3cm, một đầu hình chữ V và một đầu gắn chì mũi hơi nhọn, trọng lượng 240 gam và 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen và về án phí buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T1 khai nhận: Do có mâu thuẫn từ giao dịch tiền vay nên vào lúc khoảng 10 giờ ngày 26/12/2020, tại tiệm sửa xe của bị cáo T1 thuộc ấp M1, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo T1 tay phải cầm lấy 01 (một) đoạn thanh kim loại rắn, chắc (cây chống cần câu cá), màu trắng, hình tròn, chiều dài 88cm, đường kính 1,3cm, một đầu hình chữ V và một đầu gắn chì mũi hơi nhọn, trọng lượng 240 gam là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào vùng vai, lưng trái của bị hại N1 02 (hai) cái, T1 tiếp tục đánh tiếp cái thứ ba vào vùng

vai của N1 nhưng N1 đưa tay phải lên đỡ và trúng vào các ngón 3,4 bàn tay phải của N1 gây tổn thương cơ thể tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

Xét; lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nội dung cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả giám định, vật chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Nguyễn Thanh T1 phạm tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được luật hình bảo vệ, đó là sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây bất bình trong xã hội, làm mất trật tự ở địa phương. Đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Vì thế cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã bồi thường thiệt hại xong. Nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Hiện nay anh N1 yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: Chi phí khám, điều trị thương tích, chi phí đi lại khám điều trị thương tích, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần và chiếc điện thoại di động hiệu REDMI với tổng số tiền là 14.741.260 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh N1 và đã bồi thường: Bị cáo nộp trong quá trình điều tra vụ án số tiền 2.000.000 đồng, hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện M đang quản lý, theo ủy nhiệm chi ngày ngày 06/7/2021 và anh N1 nhận trực tiếp của bị cáo tại phiên tòa số tiền 12.741.260 đồng; như vậy bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại xong.

Đối với giao dịch vay tiền giữa bị cáo và bị hại. Do bị cáo và bị hại không thỏa thuận được và đây là giao dịch dân sự khác, không liên quan đến vụ án này nên cần dành cho bị cáo một vụ án dân sự khác.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) đoạn thanh kim loại (cây chống cần câu cá), màu trắng, hình tròn, chiều dài 88cm, đường kính 1,3cm, một đầu hình chữ V và một đầu gắn chì mũi hơi nhọn, trọng lượng 240 gam là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T1. Xét, đây là vật chứng mà bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Do bị cáo không yêu cầu nhận lại và điện thoại bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 65; các điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T1 phạm tội: Cố ý gây thương tích.

1. Phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, với 01 (một) năm 06 (sáu) tháng thử thách. Thời hạn thử thách tính từ ngày 08/10/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T1 cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long để giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thanh T1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Trần Lữ Tuấn N1 số tiền là 14.741.260 đồng (mười bốn triệu bảy trăm bốn mươi một ngàn hai trăm sáu chục đồng). Bị cáo đã bồi thường: Bị cáo nộp trong quá trình điều tra vụ án số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện M đang quản lý, theo ủy nhiệm chỉ ngày 06/7/2021 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M và bị hại Trần Lữ Tuấn N1 nhận trực tiếp của bị cáo Nguyễn Thanh T1 tại phiên tòa số tiền 12.741.260 đồng (mười hai triệu bảy trăm bốn mươi một ngàn hai trăm sáu chục đồng); như vậy bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Lữ Tuấn N1 xong.

3. Dành cho bị cáo Nguyễn Thanh T1 một vụ án dân sự khác để giải quyết giao dịch dân sự vay tiền giữa bị cáo và bị hại.

4. Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đoạn thanh kim loại (cây chống cần câu cá), màu trắng, hình tròn, chiều dài 88cm, đường kính 1,3cm, một đầu hình chữ V và một đầu gắn chì mũi hơi nhọn, trọng lượng 240 gam (cũ đã qua sử dụng).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen bị hư hỏng.

(Vật chứng trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện M đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2021)

5. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T1 phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trương Tấn Đồng